

Xuất khẩu máy móc gần 59 tỷ USD: Tăng mạnh nhưng giá trị nội địa còn khiêm tốn

06:03 28/10/2026

Xuất khẩu máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng đang tăng trưởng nhanh, với kim ngạch đến giữa tháng 10 đạt 58,6 tỷ USD, gần tương đương cả năm 2025. Tuy nhiên, phía sau con số tăng trưởng là bài toán về mức độ tham gia của doanh nghiệp trong nước khi hơn 90% kim ngạch vẫn thuộc khu vực FDI và tỷ lệ nội địa hóa còn hạn chế.

Kim ngạch tăng nhanh, FDI vẫn giữ vai trò chủ đạo

Theo thống kê sơ bộ của Cục Hải quan, nửa đầu tháng 10/2026, Việt Nam xuất khẩu 3,57 tỷ USD máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng. Lũy kế đến ngày 15/10, kim ngạch đạt 58,6 tỷ USD, tăng khoảng 27% so với cùng kỳ.

Đây hiện là nhóm hàng xuất khẩu lớn thứ hai của Việt Nam, chỉ sau máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện. Đáng chú ý, kim ngạch sau hơn 9 tháng đã gần bằng mức 59,1 tỷ USD của cả năm 2025.

Đà tăng này tiếp tục được dẫn dắt bởi khu vực doanh nghiệp FDI, khi khối này chiếm trên 90% tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng.



Xuất khẩu máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng đạt 58,6 tỷ USD sau hơn 9 tháng, gần bằng cả năm 2025.

Năm 2025, xuất khẩu máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng đạt gần 59,1 tỷ USD, tăng 13,2% so với năm trước. Riêng khu vực FDI đạt hơn 55 tỷ USD, chiếm khoảng 93,2% tổng kim ngạch.

Thị trường Mỹ tiếp tục giữ vị trí lớn nhất với 22,86 tỷ USD đến 15/10. Các thị trường tiếp theo gồm Trung Quốc 5,15 tỷ USD, Hàn Quốc 2,41 tỷ USD, Nhật Bản 2,39 tỷ USD, Đài Loan 1,46 tỷ USD, Đức 1,42 tỷ USD và Ấn Độ 1,1 tỷ USD.

Quy mô xuất khẩu lớn cho thấy máy móc, thiết bị đang ngày càng trở thành một trụ cột trong cơ cấu hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam. Tuy nhiên, sự hiện diện áp đảo của doanh nghiệp FDI cũng đặt ra câu hỏi về khả năng doanh nghiệp nội địa tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị.

Xuất siêu nhưng vẫn phụ thuộc đầu vào nhập khẩu

Đến giữa tháng 10, Việt Nam nhập khẩu 56,8 tỷ USD máy móc, thiết bị, đưa tổng kim ngạch xuất nhập khẩu nhóm hàng lên 115,4 tỷ USD và xuất siêu khoảng 1,8 tỷ USD.

Bộ Công Thương đánh giá, hoạt động sản xuất máy móc, thiết bị vẫn phụ thuộc đáng kể vào nguồn nguyên liệu và linh kiện nhập khẩu, trong đó có linh kiện điện tử, bán dẫn, bảng mạch, chip xử lý, thép cán nóng, hợp kim nhôm và nhựa kỹ thuật. Nguồn cung chủ yếu đến từ Trung Quốc, Hàn Quốc và các nước ASEAN.

Điều này cho thấy kim ngạch xuất khẩu tăng chưa đồng nghĩa với việc giá trị tạo ra trong nước tăng tương ứng. Tỷ lệ nội địa hóa bình quân năm 2025 mới đạt khoảng 36,6%.

Một số ngành có mức nội địa hóa cao hơn, như cơ khí ô tô và xe máy đạt trên 40-50%. Trong khi đó, ở lĩnh vực máy móc chính xác, doanh nghiệp trong nước vẫn chủ yếu đảm nhận những công đoạn và sản phẩm có hàm lượng công nghệ thấp hơn như vỏ máy, khuôn mẫu, phụ tùng tiêu hao.

Dù vậy, dư địa phát triển vẫn còn khi các FTA tiếp tục mở rộng thị trường và dòng vốn đầu tư vào công nghiệp chế biến, chế tạo duy trì tích cực. Sự phát triển của ngành thép và công nghiệp hỗ trợ trong nước cũng có thể tạo thêm nguồn cung cho các doanh nghiệp sản xuất máy móc.

Vấn đề đặt ra trong giai đoạn tới không chỉ là duy trì tốc độ tăng kim ngạch, mà là nâng tỷ lệ doanh nghiệp Việt tham gia vào những công đoạn có giá trị gia tăng cao hơn. Khi đó, tăng trưởng xuất khẩu máy móc mới có thể chuyển hóa rõ hơn thành năng lực sản xuất và giá trị thực được giữ lại trong nền kinh tế.

Nam Sơn (t/h)